TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HSST
Ngày: 06.9.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Quang Nguyên và bà Vũ Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Tạ Quang Đ, sinh năm 2000;

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn B và con bà: Chu Thị L; tiền sự, tiền án: Chưa có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2019 đến ngày 10/6/2019 được áp biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng**:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- **Người chứng kiến**:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 01/6/2019, tại cửa hàng ăn sáng Thành Đô thuộc thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, lực lượng Công an huyện Kim Động, phối hợp cùng Công an xã Toàn Thắng đã kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Tạ Quang Đ đang cất giấu tại túi quần bên phải đang mặc trên người của Đ 01 gói giấy bạc bên trong có gói nilon nhỏ chứa chất kết tinh màu trắng và tiến hành niêm phong theo quy định (ký hiệu MT 1). Đ khai nhận đó là ma túy đá, mục đích mua về để sử dụng. Ngày 01/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã ra quyết định khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Quang Đ nhưng không thu giữ được gì. Quá trình điều tra Đ khai nhận: Khoảng 7h00 phút ngày 01/6/2019, Đ đang ngủ tại nhà Nguyễn Văn S thì S gọi dậy đi ăn sáng. Đ hỏi S có ma túy đá không, bán cho Đ 300.000 đồng. S cầm tiền và đi ra đến cổng nhà thì S đưa cho Đ 01 gói giấy bạc, Đ cầm và kiểm tra bên trong có 01 gói nilon nhỏ chứa chất kết tinh màu trắng, thấy đúng là ma túy đá nên Đ đã cất gói giấy bạc vừa mua vào túi quần bên phải rồi cùng S đi ăn sáng. Khi đang đứng trước quán ăn sáng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 332/PC09 ngày 06/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể mà u trắng trong niêm phong ghi MT 1 thu của Tạ Quang Đ, có tổng khối lượng là 0,712 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Gồm 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định được niêm phong dán kín, kí hiệu MT1, trong phong bì có 0,491 gam Methamphetamine.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã cho Nguyễn Văn S và Đ đối chất nhưng Nguyễn Văn S không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Đ. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn S.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT - VKSKĐ ngày 13/8/2019, VKSND huyện Kim Động truy tố Tạ Quang Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,712 gam Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 27-30,36,53-72). Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tạ Quang Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và Điều 51, Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 136 và điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Tạ Quang Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Tạ Quang Đ từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ (09 ngày), bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định (được ký hiệu MT1).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 07 giờ 30 phút, ngày 01/6/2019, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Bị cáo khai đó là ma túy đá, bị cáo mua về để sử dụng. Bản kết luận giám định số 332/PC09 ngày 06/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi MT1 thu của Tạ Quang Đ, có tổng khối lượng là 0,712 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma tuý của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác. Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ 08h45 phút ngày 01/6/2019 đến ngày 08h00 phút 10/6/2019) nên bị cáo được trừ thời gian chấp hành hình phạt tù , cứ 01 ngày tạm giữ bằng 01 ngày tù.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản . Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy , không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định được niêm phong dán kín, trong phong bì có 0,491 gam Methamphetanime là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu cho hủy.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Đối với Nguyễn Văn S, bị cáo khai S là người bán ma túy cho bị cáo, nhưng S không thừa nhận , Cơ quan cảnh sát điều tra không làm rõ được hành vi bán ma túy của S. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý S theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Tạ Quang Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ (09 ngày), bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định được niêm phong dán kín , trong phong bì có 0,491 gam Methamphetanime.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng , tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện K im Động ngày 05/9/2019)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- VKSND tỉnh.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh